

I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

Sau khi học xong bài này, học sinh cần phải :

- Nêu được một số hình thức học tập chủ yếu của động vật.
- Liệt kê và lấy được các ví dụ về một số dạng tập tính phổ biến ở động vật.
- Nêu được ví dụ về ứng dụng hiểu biết tập tính vào đời sống và sản xuất.

II – PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC

Một số hình ảnh hoặc phim về các hình thức học tập và một số dạng tập tính phổ biến ở động vật (nếu có).

III – GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC**1. Mở bài**

Giáo viên có thể đặt câu hỏi : Tập tính của động vật có biến đổi không ? Tại sao ?

Đáp án : Cơ sở thân kinh của tập tính cho thấy tập tính của động vật biến đổi được. Tập tính của động vật biến đổi là do học tập và rút kinh nghiệm.

2. Hướng dẫn dạy bài mới

Nội dung trọng tâm của bài là các hình thức học tập của động vật, một số dạng tập tính phổ biến ở động vật và ứng dụng của tập tính vào đời sống.

*** Mục IV. Một số hình thức học tập ở động vật**

Học sinh đọc kĩ mục IV để phân biệt các hình thức học tập chủ yếu của động vật, sau đó trả lời các câu hỏi trắc nghiệm khách quan ở cuối mục IV. Các câu hỏi này nhằm kiểm tra kiến thức của học sinh về các hình thức học tập ở động vật.

Đáp án câu 1 : Ý b là đúng.

Đáp án câu 2 : Ý d là đúng.

Đáp án câu 3 : Ý b là đúng.

*** Mục V. Một số dạng tập tính phổ biến ở động vật**

Học sinh đọc mục V và thực hiện lệnh ở cuối mục V.

Gợi ý trả lời lệnh :

Ví dụ về các dạng tập tính :

- Tập tính kiếm ăn : Hải li đắp đập ngăn sông, suối để bắt cá.
- Tập tính lãnh thổ : Tinh tinh đực đánh đuổi những con tinh tinh đực lạ khi vào vùng lãnh thổ của nó...
- Tập tính sinh sản : Vào mùa sinh sản, hươu đực húc nhau, con thắng trận sẽ giao phối với hươu cái...
- Tập tính di cư : Sếu đầu đỏ, hạc di cư theo mùa...
- Tập tính xã hội : Chó sói, sư tử sống theo bầy đàn...

*** Mục VI. Ứng dụng những hiểu biết về tập tính của động vật vào đời sống và sản xuất**

Học sinh thực hiện lệnh ở mục VI.

Gợi ý trả lời lệnh :

Câu 1 : Các ví dụ trong cuộc sống rất phong phú :

- Dạy hổ, voi, khỉ làm xiếc ; dạy cá heo lao qua vòng tròn trên mặt nước.
- Dạy chó, chim ưng săn mồi.
- Làm bù nhìn ở ruộng nương để đuổi chim chóc phá hoại mùa màng.
- Nghe tiếng kẽng, trâu bò nuôi trở về chuồng.
- Sử dụng chó để phát hiện ma tuý và bắt kẻ gian...

Câu 2 : Tập tính chỉ có ở người : Tránh dây điện đường bị đứt khi có bão ; không tiểu tiện trên đường phố...

3. Củng cố và hoàn thiện kiến thức

Học sinh ghi nhớ nội dung tóm tắt trong khung ở cuối bài.

Học sinh kể tên các hình thức học tập chủ yếu và một số dạng tập tính phổ biến ở động vật. Biến đổi của tập tính có liên quan đến phát triển của hệ thần kinh hay không ?

IV – GỢI Ý ĐÁP ÁN CÁC CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP CUỐI BÀI

Đáp án câu 1 : Các tài liệu, tranh ảnh về tập tính của động vật có thể trưng bày để mọi người cùng xem. Giáo viên có thể hướng dẫn học sinh phân loại tập tính có trong tài liệu, tranh ảnh theo các tiêu chuẩn khác nhau (tập tính bẩm sinh hay học được, tập tính kiếm ăn hay tập tính lãnh thổ...).

Đáp án câu 2 : Động vật bảo vệ lãnh thổ để bảo vệ nguồn thức ăn, nơi ở và sinh sản.

Ý nghĩa của tập tính bảo vệ lãnh thổ : đảm bảo phân bố hợp lý để tồn tại.

Đáp án câu 3 :

– Nguyên nhân di cư của chim là do thời tiết thay đổi (trời lạnh giá) và khan hiếm thức ăn. Chim di cư thường là các loài chim ăn thịt.

– Nguyên nhân di cư của cá chủ yếu liên quan đến sinh sản. Cá hồi sống ở biển. Vào thời kỳ sinh sản, cá hồi bơi về đâu nguồn sông để đẻ.

Khi di cư, động vật sống trên cạn định hướng nhờ vị trí mặt trời, trăng, sao, địa hình (bờ biển và các dãy núi) ; cá định hướng dựa vào thành phần hóa học của nước và hướng dòng nước chảy.

Đáp án câu 4 : a.